

Đồng Văn, ngày 23 tháng 5 năm 2026

**BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2026 CỦA CƠ SỞ GIÁO DỤC THỰC  
HIỆN CHƯƠNG TRÌNH GIÁO DỤC MẦM NON**

(Kèm theo Thông tư số 09/2024/TT-BGDĐT ngày 03 tháng 6 năm 2024 của  
Bộ Giáo dục và Đào tạo)

**I. THÔNG TIN CHUNG**

**1.1. Tên cơ sở giáo dục**

Trường mầm non Bạch Thượng

**1.2. Địa chỉ trụ sở**

Địa chỉ: Tổ dân phố Giáp Nhất - phường Đồng Văn - tỉnh Ninh Bình

Điện thoại: 0947889428

Email: [mnbachthuongdt@hanam.edu.vn](mailto:mnbachthuongdt@hanam.edu.vn)

Website: <https://mnbachthuong.ninhbinh.edu.vn/>

**1.3. Loại hình cơ sở giáo dục:**

Trường mầm non công lập

**1.4. Sứ mạng, tầm nhìn, mục tiêu**

**\* Sứ mạng**

Tạo môi trường giáo dục an toàn, tràn đầy tình yêu thương; mỗi trẻ đều được chăm sóc chu đáo, được tôn trọng, được vui vẻ thể hiện bản thân.

Tạo dựng đội ngũ giáo viên đạo đức giỏi chuyên môn, là người giữ trọng trách hướng dẫn, khuyến khích, thúc đẩy khả năng khám phá của trẻ; giúp trẻ hình thành tính cách tự lập, có bản lĩnh, suy nghĩ độc lập và biết cách ứng xử trong xã hội.

Luôn tạo dựng và gắn kết với cha mẹ trẻ mà ở đó gia đình sẽ đóng vai trò hỗ trợ đắc lực giúp giáo viên phát triển tốt tiềm năng của trẻ.

**\* Tầm nhìn**

Xây dựng nhà trường đạt chuẩn về việc chăm sóc giáo dục và phát triển tối đa những tố chất thông minh của trẻ ngay từ nhỏ.

Khuyến khích trí tò mò tìm hiểu thế giới xung quanh của trẻ sẽ giúp các con tiếp thu kiến thức một cách tự nhiên, giúp các con có khả năng tư duy độc lập, phát

triển về kiến thức lẫn nhân cách một cách toàn diện, đáp ứng nhu cầu và mong đợi của ngày càng đông đảo cha mẹ trẻ trong và ngoài địa phương, là sự lựa chọn đầu tiên cho các bậc cha mẹ có con trong độ tuổi mầm non.

### **\* Mục tiêu**

Xây dựng môi trường giáo dục hiện đại trong đó đề cao sự phát triển cá tính và năng khiếu riêng biệt của trẻ.

Xây dựng nhà trường có uy tín về chất lượng giáo dục, phù hợp với yêu cầu đổi mới và hội nhập.

Tiếp tục duy trì, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi trong những năm tiếp theo. Nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ đạt hiệu quả cao.

### **1.5. Quá trình hình thành và phát triển**

Trường mầm non Bạch Thượng được thành lập năm 1996 theo Quyết định số 302/TTCB ngày 5 tháng 10 năm 1996 của chủ tịch UBND tỉnh Hà Nam. Khi thành lập, trường thuộc loại hình trường mầm non dân lập. Năm 2003 được chuyển đổi sang loại hình trường mầm non bán công theo Quyết định số 1083/QĐ-UBND ngày 18 tháng 09 năm 2003 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Nam. Tháng 01 năm 2012, trường được chuyển đổi sang trường mầm non công lập theo Quyết định số 151/QĐ-UBND ngày 19 tháng 01 năm 2012 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Tỉnh Hà Nam. Năm 2016 nhà trường được UBND tỉnh Hà Nam công nhận trường mầm non đạt chuẩn quốc gia Mức độ 2 theo Quyết định số 1270/QĐ-UBND ngày 24/8/2016 của Chủ tịch UBND tỉnh Hà Nam. Năm 2022, nhà trường được công nhận trường mầm non đạt chuẩn quốc gia Mức độ 2 sau 05 năm theo Quyết định số 1540/QĐ-UBND ngày 16 tháng 8 năm 2022 của chủ tịch UBND tỉnh Hà Nam và được cấp chứng nhận trường mầm non đạt kiểm định chất lượng giáo dục Cấp độ 3 theo Quyết định số 686/QĐ-SGDĐT ngày 11/8/2022 về công nhận và cấp giấy chứng nhận trường mầm non đạt kiểm định CLGD cấp độ 3.

Trường có 02 điểm trường với tổng diện tích đất là 11.700 m<sup>2</sup>, đảm bảo diện tích theo quy định tại Điều lệ trường Mầm non, một điểm đặt tại TDP Giáp Nhất - phường Đồng Văn - tỉnh Ninh Bình, một điểm đặt tại TDP Ngũ Nội - phường Đồng Văn - tỉnh Ninh Bình. Với nhiều năm thành lập phát triển, nhà trường đã có nhiều đóng góp tích cực, và hiệu quả vào sự nghiệp giáo dục của địa phương.

Tập thể nhà trường nhiều năm liền đạt “Tập thể lao động tiên tiến”, được giám đốc Sở GDĐT Hà Nam, Chủ tịch UBND thị xã Duy Tiên tặng giấy khen.

Chi bộ nhà trường được Đảng ủy phường đánh giá: Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ; Tập thể công đoàn, chi đoàn hoàn thành xuất sắc và hoàn thành tốt nhiệm vụ.

Nhà trường có đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên đảm bảo chất lượng, tư cách, phẩm chất đạo đức tốt, tay nghề vững vàng, có năng lực, nhiệt tình và năng động trong công tác, có kinh nghiệm trong quản lý và giảng dạy, có tinh thần trách nhiệm cao trong công việc.

Năm học 2025-2026, trường mầm non Bạch Thượng quyết tâm giữ vững những thành tích đã đạt được và phát triển hơn nữa để hoàn thành tốt mục tiêu giáo dục của các cấp giao cho.

### **1.6. Thông tin đại diện pháp luật**

Họ và tên: Đoàn Thị Lệ

Chức vụ: Hiệu trưởng

Địa chỉ nơi làm việc: Trường Mầm non Bạch Thượng - phường Đồng Văn - tỉnh Ninh Bình

Điện thoại: 0947889428

Email: dtle83c0bt@hanam.edu.vn

### **1.7. Tổ chức bộ máy**

Quyết định số 302/TTCB ngày 5 tháng 10 năm 1996 của chủ tịch UBND tỉnh Hà Nam về việc thành lập trường mầm non dân lập xã Bạch Thượng.

Năm 2003 trường được chuyển đổi sang loại hình trường mầm non bán công theo Quyết định số 1083/QĐ-UBND ngày 18 tháng 09 năm 2003 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Nam.

Quyết định số Quyết định số 151/QĐ-UBND ngày 19 tháng 01 năm 2012 về việc chuyển đổi trường mầm non bán công sang công lập; mang tên Trường mầm non phường Bạch Thượng trực thuộc Phòng GDĐT thị xã Duy Tiên quản lý.

Quyết định số 1268/QĐ-UBND ngày 6 tháng 4 năm 2022 của Ủy ban nhân dân thị xã Duy Tiên về việc bổ nhiệm Hiệu trưởng trường mầm non Bạch Thượng, nhiệm kỳ 2022-2027.

Quyết định số 61/QĐ-UBND ngày 16 tháng 7 năm 2025 của UBND phường Đồng Văn về việc thành lập Trường mầm non Bạch Thượng, phường Đồng Văn, tỉnh Ninh Bình.

Quyết định 386/QĐ-UBND ngày 29 tháng 7 năm 2025 của UBND phường Đông Văn về việc điều động, bổ nhiệm chức vụ viên chức quản lý trường học.

## II. ĐỘI NGŨ NHÀ GIÁO, CÁN BỘ QUẢN LÝ VÀ NHÂN VIÊN

### 2.1. Số lượng cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên

Stt	Nội dung	Tổng số	Trình độ đào tạo				
			TS	ThS	ĐH	CĐ	TC
	<b>Tổng số CBQL, GV, NV</b>	53	0	0	29	13	1
<b>I</b>	<b>CB quản lý</b>	<b>3</b>			<b>3</b>		
1	Hiệu trưởng	1			1		
2	Phó hiệu trưởng	2			2		
<b>II</b>	<b>Giáo viên</b>	<b>39</b>			<b>26</b>	<b>13</b>	
1	Nhà trẻ	9		0	4	5	
2	Mẫu giáo	30			22	8	
<b>III</b>	<b>Nhân viên</b>	<b>11</b>			<b>1</b>		<b>1</b>
1	NV văn thư	1					1
2	NV kế toán	1			1		
3	Thủ quỹ	0					
4	Nhân viên y tế	0					
5	NV cấp dưỡng	7					
6	Bảo vệ	2					

### 2.2. Số lượng, tỷ lệ giáo viên, cán bộ quản lý đạt chuẩn nghề nghiệp

Stt	Nội dung	Năm học 2024-2025	Năm học 2025-2026
<b>I</b>	<b>Cán bộ quản lý</b>		
1	Số lượng	3	3
2	Tỷ lệ	100%	100%
<b>II</b>	<b>Giáo viên</b>		
1	Số lượng	38	39
2	Tỷ lệ	100%	100%

**2.3. Số lượng, tỷ lệ cán bộ quản lý giáo viên, hoàn thành bồi dưỡng hàng năm theo quy định**

Stt	Nội dung	Năm học 2024-2025	Năm học 2025-2026
<b>I</b>	<b>Cán bộ quản lý</b>		
1	Số lượng	3	3
2	Tỷ lệ	100%	100%
<b>II</b>	<b>Giáo viên</b>		
1	Số lượng	38	39
2	Tỷ lệ	100%	100%

### III. CƠ SỞ VẬT CHẤT

Stt	Nội dung	Năm học 2024-2025	Năm học 2025-2026	Yêu cầu theo quy định
1	Diện tích khu đất xây dựng	11.700 m <sup>2</sup>	11.700 m <sup>2</sup>	
	Điểm trường	2	2	
	Diện tích bình quân cho mỗi trẻ	19,1 m <sup>2</sup> / trẻ	20.5 m <sup>2</sup> / trẻ	
<b>2</b>	<b>Khối phòng nuôi dưỡng, chăm sóc trẻ</b>			
	Phòng học (nuôi dạy, chăm sóc trẻ)	22	23	
	Phòng vệ sinh	22	23	
	Phòng ngủ	0	0	
	Phòng khác	0	0	
<b>3</b>	<b>Khối phòng phục vụ học tập</b>			
	Thư viện	01	01	
	Phòng thể chất	01	01	
	Phòng đa chức năng (nghệ thuật)	01	01	
	Phòng khác	01	01	
<b>4</b>	<b>Khối phòng tổ chức ăn</b>			
	Nhà bếp	02	02	
	Nhà kho	02	02	
	Phòng khác			

Stt	Nội dung	Năm học 2024-2025	Năm học 2025-2026	Yêu cầu theo quy định
<b>5</b>	<b>Khối phòng hành chính, quản trị</b>			
	Phòng hiệu trưởng	01	01	
	Phòng phó Hiệu trưởng	02	02	
	Văn phòng trường	02	02	
	Phòng họp	02	02	
	Phòng hành chính quản trị	01	01	
	Phòng bảo vệ	02	02	
	Phòng y tế	02	02	
	Phòng kho	02	02	
	Phòng nhân viên			
	Phòng khác	01	01	
<b>2.5</b>	<b>Khối công trình công cộng</b>			
	Nhà xe giáo viên	02	02	
	Phòng khác	0	0	
	Số lượng thiết bị đồ dùng, đồ chơi trong lớp trên 95% danh mục tối thiểu.	22	23	
	Số lượng đồ chơi ngoài trời	12	12	
	Số lượng thiết bị đồ dùng, đồ chơi trong lớp dưới 95% danh mục tối thiểu	0	0	
	- Tivi	22	26	
	- Nhạc cụ	6	6	
	- Máy Photo			
	- Máy in	5	5	
	- Đầu video/đầu đĩa	1	1	
	- Máy tính văn phòng	5	5	

#### **IV. KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC**

Đối chiếu với các chỉ báo, tiêu chí của từng tiêu chuẩn quy định trong Thông tư số 19/2018/TT-BGDĐT ngày 22 tháng 8 năm 2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Thông tư 22/2024/TT-BGD ngày 10 tháng 12 năm 2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về sửa đổi, bổ sung một số điều của quy định ban hành kèm theo Thông tư số 17/2018/TT-BGDĐT, Thông tư số 18/2018/TT-BGDĐT, Thông tư số 19/2018/TT-BGDĐT, Trường mầm non Bạch Thượng đã đạt được các chỉ báo, các tiêu chí của 5 tiêu chuẩn. Cụ thể như sau:

Mức 1: Số lượng tiêu chí đạt 25/25 tiêu chí, đạt tỷ lệ: 100 %;

Số lượng tiêu chí không đạt: 0

Mức 2: Số lượng tiêu chí đạt 25/25 tiêu chí, đạt tỷ lệ: 100 %;

Số lượng tiêu chí không đạt: 0

Mức 3: Số lượng tiêu chí đạt 19/19 tiêu chí, đạt tỷ lệ: 100 %;

Số lượng tiêu chí không đạt: 0

Mức đánh giá của nhà trường: Đạt mức 3.

Căn cứ vào Mục 3, Điều 6 Chương I của Thông tư số 19/2018/TT-BGDĐT ngày 22 tháng 8 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường mầm non. Công văn số 5942/BGDĐT-QLCL ngày 28 tháng 12 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn tự đánh giá và đánh giá ngoài trường mầm non. Trường mầm non Bạch Thượng đã được công nhận đạt trường Chuẩn quốc gia Mức độ 2 theo quyết định số 1540/ UBND ngày 16 tháng 8 năm 2022 và kiểm định chất lượng giáo dục cấp độ 3 theo QĐ số 686/QĐ-SGDĐT ngày 11/8/2022 Quyết định công nhận và cấp giấy chứng nhận trường mầm non đạt kiểm định chất lượng giáo dục cấp độ 3.

#### **V. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC**

**Thông tin về kết quả thực hiện nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em của năm học 2025-2026**

ST T	Nội dung	Tổng số trẻ em	Nhà trẻ			Mẫu giáo		
			3-12 tháng tuổi	13-24 tháng tuổi	25-36 tháng tuổi	3-4 tuổi	4-5 tuổi	5-6 tuổi
<b>I</b>	<b>Tổng số trẻ em</b>	572		23	105	123	148	173
1	Số trẻ em nhóm ghép							
2	Số trẻ em học 1 buổi/ngày							
3	Số trẻ em học 2 buổi/ngày	572		23	105	123	148	173
4	Số trẻ em khuyết tật học hòa nhập	1						1
<b>II</b>	<b>Số trẻ em được tổ chức ăn bán trú</b>	572		23	105	123	148	173
<b>III</b>	<b>Số TE được kiểm tra định kỳ sức khỏe</b>	572		23	105	123	148	173
<b>IV</b>	<b>Số trẻ em được theo dõi sức khỏe bằng biểu đồ tăng trưởng</b>	572		23	105	123	148	173
<b>V</b>	<b>Kết quả phát triển sức khỏe của trẻ em</b>							
1	<i>Số trẻ cân nặng bình thường</i>	571		23	105	123	147	173
2	<i>Số trẻ suy dinh dưỡng thể nhẹ cân</i>	1			0	0	1	0
3	<i>Số trẻ có chiều cao bình thường</i>	569		23	105	121	147	173
4	<i>Số trẻ suy dinh dưỡng thể thấp còi</i>	3		0	0	2	1	0
5	<i>Số trẻ thừa cân béo phì</i>	6		0	0	1	3	4
<b>VI</b>	<b>Số trẻ em học các chương trình chăm sóc giáo dục</b>							

ST T	Nội dung	Tổng số trẻ em	Nhà trẻ			Mẫu giáo		
			3-12 tháng tuổi	13-24 tháng tuổi	25-36 tháng tuổi	3-4 tuổi	4-5 tuổi	5-6 tuổi
1	Chương trình giáo dục nhà trẻ	128		23	105			
2	Chương trình giáo dục mẫu giáo	444				123	148	173
3	Kết quả thực hiện phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 05 tuổi							195

## VI. KẾT QUẢ TÀI CHÍNH

Stt	Nội dung	Năm 2024	Năm 2025
1	Các khoản thu	<b>4.064.921.000</b>	<b>6.614.914.000</b>
	- Ngân sách nhà nước	3.565.146.000	6.394.830.000
	- Thu học phí (Thực thu, hỗ trợ học phí)	499.775.000	220.084.000
2	Các khoản chi	5.913.533.000	6.729.621.500
	- Chi tiền lương và thu nhập	4.586.916.000	6.254.744.000
	- Chi cơ sở vật chất và dịch vụ	423.003.000	108.491.000
	- Chi hỗ trợ người học		
	- Chi khác	903.614.000	366.386.500
3	Các khoản và mức thu đối với người học ( các khoản thu và mức thu ngoài học phí, lệ phí ) trong năm học.	3.030.230.000	3.153.754.260
4	Chính sách và kết quả thực hiện về miễn giảm học phí, CPHT, hỗ trợ ăn trưa	222.707.500	523.207.500
5	Số dư quỹ theo quy định (Quỹ cải cách tiền lương trích từ 40% học phí)	273.867.012	273.867.012

## **VII. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM KHÁC**

### **7.1. Nâng cao chất lượng, chuẩn hóa đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên mầm non**

Lãnh đạo nhà trường tích cực chủ động nghiên cứu, chỉ đạo, triển khai tổ chức thực hiện đúng các văn bản chỉ đạo của cấp trên; xây dựng kế hoạch đào tạo bồi dưỡng nâng cao năng lực chuyên môn nghiệp vụ cho giáo viên; tăng cường công tác giáo dục chính trị tư tưởng, đạo đức lối sống, nâng cao nhận thức, rèn luyện phẩm chất nghề nghiệp, bố trí công việc phù hợp với năng lực sở trường; đánh giá lựa chọn, giáo viên có đầy đủ phẩm chất đạo đức, năng lực sư phạm, nhiệt tình làm tổ trưởng, tổ phó chuyên môn. Tăng cường công tác kiểm tra đánh giá về thực hiện quy chế chuyên môn, hồ sơ sổ sách giáo viên, hồ sơ bồi dưỡng thường xuyên. Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ cho hoạt động chuyên môn, chăm lo đời sống, vật chất tinh thần cho giáo viên.

Năm học 2025-2026 nhà trường có 10 giáo viên theo học Đại học ngành Giáo dục Mầm non

### **7.2. Thực hiện các kế hoạch, đề án**

Nhà trường xác định rõ các mục tiêu, đề án và lập kế hoạch, xác định công việc cần thực hiện trong đề án và phân công cho các thành viên trong trường cùng thực hiện. Đến thời điểm hiện tại các kế hoạch, đề án của nhà trường thực hiện đúng tiến độ.

### **7.3. Công tác xã hội hóa và hội nhập quốc tế**

- Nhà trường chủ động phối hợp với các ban, ngành để thu hút các nguồn lực xã hội cho phát triển Giáo dục mầm non giai đoạn 2025-2030. Đội ngũ cán bộ giáo viên nhà trường tích cực nghiên cứu, học hỏi, áp dụng mô hình, phương pháp giáo dục tiên tiến của các nước trong khu vực và thế giới nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ. Nhà trường xây dựng kế hoạch phát triển Giáo dục mầm non, trong đó ưu tiên lồng ghép các nội dung xã hội hóa, kế hoạch phát triển phù hợp điều kiện, mức độ phát triển kinh tế - xã hội và các giải pháp tăng cường huy động các nguồn lực của xã hội đầu tư cho phát triển giáo viên mầm non tại địa phương. Đến cuối năm học nhà trường đã thực hiện tốt công tác xã hội hóa giáo dục.

### **7.4. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin.**

- Thực hiện tốt việc ứng dụng Công nghệ thông tin sử dụng phần mềm quản lý văn bản và điều hành, trong công tác tài chính, tài sản, đội ngũ cán bộ giáo viên, công tác phổ cập giáo dục, xóa mù chữ, kiểm định chất lượng, cơ sở dữ liệu ngành, hồ sơ viên chức. Đặc biệt trong việc chỉ đạo thực hiện nâng cao chất lượng thực hiện Chương trình giáo dục mầm non.

+ Nhà trường thực hiện tốt các phần mềm phục vụ công tác quản lý và phần mềm quản lý nuôi ăn bán trú...

+ Nhà trường triển khai tập huấn cho cán bộ giáo viên, nhân viên thực hiện nhập thông tin hệ thống công chức, viên chức.

+ Thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp của Chính phủ và chỉ đạo của Bộ Giáo dục Đào tạo về tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong ngành giáo dục. Đẩy mạnh cải cách hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, điều hành tại cơ sở Giáo dục mầm non.

+ Ứng dụng phương thức trực tuyến để tổ chức họp, hội nghị, hội thảo, dự giờ và tổ chức sinh hoạt chuyên môn; bồi dưỡng, tập huấn cho đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên cơ sở Giáo dục mầm non.

+ Đẩy mạnh cải cách hành chính, thực hiện tốt việc ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý và chăm sóc, giáo dục trẻ. Triển khai thực hiện phần mềm Báo cáo giáo dục mầm non để tạo điều kiện cho các cấp quản lý giám sát các điều kiện đảm bảo chất lượng của nhà trường, tiết kiệm thời gian công sức cho việc thống kê, tổng hợp.

+ Khuyến khích cán bộ, giáo viên tích cực nghiên cứu, học hỏi, áp dụng mô hình, phương pháp giáo dục tiên tiến của các nước trong khu vực và thế giới nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ; đẩy mạnh hợp tác, chia sẻ kinh nghiệm hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ mầm non giữa cơ sở giáo dục mầm non với các tổ chức quốc tế.

+ Tăng cường các hoạt động giao lưu, học tập, chia sẻ kinh nghiệm hoạt động chăm sóc, giáo dục trẻ mầm non giữa các trường mầm non trong và ngoài thị xã, khuyến khích giáo viên lồng ghép chương trình Steam, Montessori vào hoạt động.

### **7.5. Công tác truyền thông**

Nhà trường có xây dựng kế hoạch truyền thông và thực hiện báo cáo theo yêu cầu của các cấp lãnh đạo.

Nhà trường đã đẩy mạnh công tác truyền thông về giáo dục mầm non, các hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ trên trang Website của nhà trường

Tuyên truyền phổ biến kiến thức nuôi dưỡng, chăm sóc giáo dục trẻ thông qua bảng tin tuyên truyền của nhà trường, của các lớp và qua trang mạng xã hội (trang Website của nhà trường, zalo nhóm lớp), thông qua website nhà trường: <https://mnbachthuong.ninhbinh.edu.vn/>

*Đồng Văn, ngày 23 tháng 5 năm 2026*

**HIỆU TRƯỞNG**  
  
  
**Đoàn Thị Lệ**